

Số: 27/2023/QĐST-DS

H, ngày 18 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/TLST-DS, ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng I. Địa chỉ: X, phường Y, quận Z, thành phố J.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần P, chức vụ Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng I huyện H.

Bị đơn: Ông Trương Minh T1, sinh năm 1965; Địa chỉ: thôn J, xã E, huyện H, tỉnh Bình Thuận .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về yêu cầu trả tiền:** Ngân hàng I - Đại diện theo ủy quyền ông Trần P, chức vụ Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng I huyện H và ông Trương Minh T1 thoả thuận: ông Trương Minh T1 trả Ngân hàng I số tiền 12.001.000 đồng (Mười hai triệu không trăm lẻ một nghìn đồng); trong đó nợ gốc là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*); lãi trong hạn là 982.000 đồng, lãi quá hạn là 3.019.000 đồng, và ông Trương Minh T1 tiếp tục trả lãi Ngân hàng I phát sinh kể từ ngày 02/7/2023 đến khi trả dứt điểm số nợ theo thoả thuận giữa Ngân hàng và người vay vốn tại Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay ngày ngày 27/3/2016.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về án phí:** Ông Trương Minh T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.025 đồng (bằng chữ: *Ba trăm nghìn không trăm hai mươi lăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Nguyên Kim